ĐẢNG BỘ TỈNH LÀO CAI
**ĐẢNG ỦY XÃ LÙNG PHÌNH**
*
Số 194 -KH/ĐU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Lùng Phình, ngày 23 tháng 10 năm 2026*

# KẾ HOẠCH
**thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 19/8/2026 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân**
---

Thực hiện Kế hoạch số 136-KH/TU, ngày 14/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 19/8/2026 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân. Đảng ủy xã Lùng Phình xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 19/8/2026 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 136-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, chủ doanh nghiệp, chủ hợp tác xã, hộ kinh doanh và người lao động về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân, công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân và yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong tình hình mới.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy đối với công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân; rà soát, nắm chắc tình hình doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; đánh giá đúng thực trạng tổ chức đảng, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nguồn quần chúng ưu tú. Trên cơ sở đó, xác định nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình phù hợp để củng cố tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, phát triển đảng viên và từng bước thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp đủ điều kiện theo quy định.

Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của tổ chức đảng, đảng viên trong lao động, sản xuất, kinh doanh; xây dựng văn hóa doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh, quan hệ lao động hài hòa, ổn định; khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển đúng quy định của pháp luật, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội và củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở.

### 2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 12-CT/TW và Kế hoạch số 136-KH/TU; bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng ủy, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, UBND xã, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và

các chi bộ trực thuộc.

Nhiệm vụ, giải pháp phải thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm địa bàn miền núi, loại hình, quy mô và điều kiện hoạt động của từng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ thực hiện và kết quả đầu ra; không hành chính hóa công tác xây dựng Đảng, không làm phát sinh thủ tục không cần thiết, không gây cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp và người lao động.

Công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, nguyên tắc, quy trình, thủ tục theo quy định; chú trọng chất lượng, động cơ phấn đấu, phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, uy tín và sự tự nguyện, tự giác của quần chúng; không chạy theo số lượng, không áp đặt chỉ tiêu cứng khi chưa có nguồn và chưa đủ điều kiện.

Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin, quản lý chặt chẽ tổ chức đảng, đảng viên và nguồn phát triển Đảng; tăng cường kiểm tra, giám sát, định kỳ đánh giá kết quả, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, biểu dương cách làm hiệu quả và chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện.

## II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

### 1. Quan điểm

Công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của công tác xây dựng Đảng, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy, tổ chức đảng; gắn chặt với yêu cầu phát triển kinh tế tư nhân, xây dựng đội ngũ doanh nhân, người lao động và thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, tổ chức hoạt động và quản lý đảng viên phải phù hợp với đặc điểm sản xuất, kinh doanh, quy mô lao động, điều kiện làm việc và tình hình thực tế của từng loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; bảo đảm nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên.

Lấy chất lượng tổ chức đảng, chất lượng sinh hoạt chi bộ, chất lượng đội ngũ đảng viên và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo; kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng tổ chức đảng với tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp đủ điều kiện. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp, người lao động với cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội.

Công tác xây dựng Đảng phải đồng hành, hỗ trợ sự phát triển ổn định, lành mạnh của doanh nghiệp; tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp và người lao động; không can thiệp trái quy định vào hoạt động quản trị, điều hành sản xuất, kinh doanh.

### 2. Mục tiêu

#### 2.1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Lùng Phình; tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức, trách nhiệm và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người lao động.

Tập trung rà soát, đánh giá đúng thực trạng, củng cố tổ chức đảng hiện có, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và đội ngũ đảng viên; chủ động phát hiện, bồi dưỡng

nguồn quần chúng ưu tú, từng bước phát triển tổ chức đảng, đảng viên và tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp đủ điều kiện theo quy định. Phát huy vai trò của tổ chức đảng, đảng viên trong xây dựng văn hóa doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh, quan hệ lao động hài hòa, ổn định, góp phần thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển bền vững, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**

Về tuyên truyền, quán triệt: Trong tháng 11/2026, hoàn thành việc quán triệt, phổ biến Chỉ thị số 12-CT/TW, Kế hoạch số 136-KH/TU và Kế hoạch này đến các chi bộ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị, bộ phận có liên quan; bảo đảm cán bộ, đảng viên được giao nhiệm vụ nắm rõ nội dung, yêu cầu và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Về rà soát, phân loại: Trong tháng 11/2026, tổ chức rà soát, lập danh sách, phân loại doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn; nắm tình hình tổ chức đảng, đảng viên, đoàn viên, hội viên, người lao động và nguồn quần chúng ưu tú. Tổng hợp, đánh giá thực trạng, xác định những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp, lộ trình thực hiện phù hợp.

Về phát triển tổ chức đảng, đảng viên: Trên cơ sở kết quả rà soát, xác định rõ doanh nghiệp đã có tổ chức đảng; doanh nghiệp có đảng viên nhưng chưa có tổ chức đảng; doanh nghiệp chưa có đảng viên và doanh nghiệp có tiềm năng tạo nguồn trong thời gian tới. Chủ động tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên và tham mưu thành lập tổ chức đảng khi đủ điều kiện, tiêu chuẩn, bảo đảm đúng quy định; không đặt chỉ tiêu hình thức, không chạy theo số lượng.

Về nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên: Từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên; thực hiện đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ theo đúng quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Về chuyển đổi số: Từng bước chuẩn hóa, cập nhật, số hóa dữ liệu về doanh nghiệp, tổ chức đảng, đảng viên và nguồn phát triển Đảng theo biểu mẫu, hướng dẫn của cấp trên; bảo đảm thông tin chính xác, đầy đủ, thống nhất, an toàn, bảo mật và phục vụ thiết thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Về kiểm tra, giám sát: Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót, nâng cao trách nhiệm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

**1. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức và trách nhiệm**

Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu sắc nội dung Chỉ thị số 12-CT/TW, Kế hoạch số 136-KH/TU và Kế hoạch này bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, từng nhóm đối tượng. Chú trọng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư chi bộ, cán bộ, đảng viên, chủ doanh nghiệp, chủ hợp tác xã, hộ kinh doanh và người lao động về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân, yêu cầu xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân và trách nhiệm phối hợp trong quá trình tổ chức thực hiện.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân; ý nghĩa, vai trò của tổ chức đảng và đảng viên trong doanh nghiệp; điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình kết nạp đảng viên, thành lập và hoạt động của tổ chức đảng; trách nhiệm của doanh nghiệp, người sử dụng lao động và người lao động trong việc xây dựng môi trường sản xuất, kinh doanh lành mạnh, chấp hành pháp luật, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

Đổi mới phương thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ hiểu, phù hợp với đặc điểm địa bàn miền núi, điều kiện tiếp cận thông tin và trình độ của từng nhóm đối tượng; kết hợp tuyên truyền trực tiếp với các phương tiện thông tin, nền tảng số phù hợp. Lồng ghép nội dung tuyên truyền với các hội nghị, cuộc họp, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các phong trào thi đua tại địa phương.

**2. Rà soát, phân loại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và xây dựng lộ trình phát triển tổ chức đảng**

Tổ chức rà soát, cập nhật danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn, nội dung rà soát tập trung vào số lượng, loại hình, quy mô, ngành nghề, địa bàn hoạt động, tình hình sử dụng lao động; tình hình tổ chức đảng, đảng viên, đoàn viên, hội viên; nguồn quần chúng ưu tú; điều kiện, khả năng thành lập tổ chức đảng và tổ chức chính trị - xã hội; những khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến công tác xây dựng Đảng trong từng cơ sở.

Trên cơ sở kết quả rà soát, phân loại rõ các nhóm: doanh nghiệp đã có tổ chức đảng; doanh nghiệp có đảng viên nhưng chưa có tổ chức đảng; doanh nghiệp chưa có đảng viên; doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh có tiềm năng tạo nguồn phát triển Đảng trong thời gian tới. Đồng thời, xác định những địa bàn, lĩnh vực, loại hình sản xuất, kinh doanh có khả năng tập hợp người lao động, tạo nguồn và phát triển tổ chức đảng.

**3. Đổi mới công tác tạo nguồn, bồi dưỡng và phát triển đảng viên**

Xác định công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, phải được thực hiện chủ động, kiên trì, có lộ trình và phù hợp với điều kiện thực tế. Chú trọng phát hiện quần chúng ưu tú trong đội ngũ người lao động, cán bộ quản lý, chủ doanh nghiệp, chủ hợp tác xã, hộ kinh doanh và các cá nhân tiêu biểu có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, năng lực, uy tín, tinh thần trách nhiệm và ý thức chấp hành pháp luật.

Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng nhận thức về Đảng, bồi dưỡng đảng viên mới; quan tâm tháo gỡ khó khăn về thời gian, điều kiện làm việc, đi lại và tham gia các lớp bồi dưỡng của người lao động. Việc tổ chức học tập, bồi dưỡng phải bảo đảm đầy đủ nội dung, chất lượng và yêu cầu theo quy định, không vì tạo thuận lợi mà hạ thấp tiêu chuẩn hoặc giản lược quy trình.

Việc xem xét, kết nạp đảng viên phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện, nguyên tắc, thủ tục; chú trọng động cơ phấn đấu đúng đắn, sự tự nguyện, tự giác, quá trình rèn luyện, phẩm chất, năng lực, uy tín và khả năng đóng góp của quần chúng. Thường xuyên đánh giá chất lượng nguồn; kịp thời điều chỉnh, bổ sung phương án tạo nguồn, không chạy theo số lượng, không áp đặt chỉ tiêu cứng khi chưa đủ điều kiện.

**4. Củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng, sinh hoạt chi bộ và đội ngũ đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân**

Thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng tổ chức đảng, chất lượng sinh hoạt chi bộ và đội ngũ đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân; kịp thời hướng dẫn, củng cố những tổ chức đảng hoạt động còn hạn chế, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và chất lượng thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đảng, đảng viên.

Đối với tổ chức đảng đã được thành lập, chú trọng đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt theo hướng thiết thực, gắn công tác xây dựng Đảng với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, chấp hành pháp luật, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng lao động và chăm lo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng; nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình, quản lý đảng viên, kiểm tra, giám sát và đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên theo quy định.

Đổi mới phương thức hoạt động phù hợp với quy mô, loại hình, điều kiện làm việc và đặc điểm lao động của từng doanh nghiệp; nghiên cứu, áp dụng hình thức tổ chức sinh hoạt phù hợp trong khuôn khổ quy định, tạo điều kiện để đảng viên thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình. Phát huy vai trò của cấp ủy, bí thư chi bộ và đảng viên trong tuyên truyền, vận động, xây dựng đoàn kết nội bộ, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương và thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên là chủ doanh nghiệp, chủ hợp tác xã, hộ kinh doanh và người lao động. Vận động đảng viên thực hiện tốt đạo đức kinh doanh, giữ chữ tín, cạnh tranh lành mạnh, chấp hành pháp luật, thực hiện trách nhiệm xã hội, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tích cực tham gia các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các chi bộ trực thuộc**

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, công nhân, người lao động và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân và công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân.

Chủ động nắm tình hình đoàn viên, hội viên, người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; phát hiện nhân tố tích cực, quần chúng ưu tú để giới thiệu cho tổ chức đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp theo quy định. Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, các chi bộ và cơ quan liên quan vận động, tập hợp người lao động, tạo nguồn phát triển Đảng, từng bước củng cố điều kiện thành lập tổ chức đảng và tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp đủ điều kiện.

**6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, chuẩn hóa dữ liệu phục vụ công tác xây dựng Đảng**

Thực hiện việc thu thập, rà soát, cập nhật, quản lý thông tin về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, tổ chức đảng, đảng viên và nguồn phát triển Đảng theo biểu mẫu, quy trình và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, thống nhất, có khả năng đối chiếu và phục vụ thiết thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Từng bước ứng dụng nền tảng số trong tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách; trao đổi nghiệp vụ, theo dõi tiến độ thực hiện nhiệm vụ, quản lý đảng viên và nguồn phát triển Đảng tại những nơi có đủ điều kiện. Kết hợp linh hoạt giữa phương thức trực tiếp và trực tuyến, phù hợp với điều kiện hạ tầng, thiết bị, kết nối mạng và khả năng tiếp cận công nghệ của từng đối tượng.

Việc quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu phải đúng mục đích, đúng thẩm quyền, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật của Đảng, Nhà nước theo quy định. Không tự ý thiết lập, chia sẻ hoặc sử dụng cơ sở dữ liệu, nền tảng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép; không đưa thông tin nội bộ, tài liệu thuộc phạm vi bảo vệ lên môi trường số không bảo đảm an toàn.

**7. Tăng cường phối hợp, hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân gắn với công tác xây dựng Đảng**

Rà soát, nắm tình hình hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về đăng ký kinh doanh, thuế, lao động, bảo hiểm, bảo vệ môi trường và các lĩnh vực liên quan theo thẩm quyền.

Chủ động nắm bắt khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người lao động; xem xét giải quyết hoặc tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển bình đẳng, lành mạnh, đúng pháp luật.

Gắn công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; khuyến khích phát triển các mô hình sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện địa phương, phát huy lợi thế về nông nghiệp, sản phẩm đặc trưng, thương mại, dịch vụ và du lịch khi có điều kiện. Quan tâm nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

**8. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và nhân rộng mô hình hiệu quả**

Đưa nội dung thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW và Kế hoạch này vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm, phù hợp với tình hình thực tế, chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch; trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu; kết quả rà soát, phân loại doanh nghiệp; công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên; việc thành lập, củng cố tổ chức đảng; chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên và việc thực hiện quy định về quản lý.....

Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót; xem xét, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định. Chú trọng kiểm tra, giám sát việc chấp hành nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình kết nạp đảng viên; ngăn ngừa biểu hiện hình thức, hành chính hóa, chạy theo số lượng hoặc lợi dụng danh nghĩa tổ chức đảng, chức vụ, quyền hạn để can thiệp trái quy định vào hoạt động của doanh nghiệp.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. UBND xã**

Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp cung

cấp, rà soát, đối chiếu thông tin về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Ban Xây dựng Đảng trong phân loại, đánh giá thực trạng khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về sản xuất, kinh doanh; chủ động nắm bắt, giải quyết hoặc đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người lao động theo thẩm quyền.

Chủ động rà soát, phát hiện, giới thiệu những cá nhân tiêu biểu trong lao động, sản xuất, kinh doanh có nguyện vọng phấn đấu vào Đảng; tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Việc cung cấp, chia sẻ thông tin phải bảo đảm đúng quy định, không làm phát sinh thủ tục không cần thiết.

**2. Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy**

Là cơ quan tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì tham mưu tổ chức quán triệt Chỉ thị số 12-CT/TW, Kế hoạch số 136-KH/TU và Kế hoạch này đến các chi bộ trực thuộc, cơ quan, đơn vị có liên quan.

Chủ trì, phối hợp với UBND xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi bộ và cơ quan liên quan rà soát, phân loại doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh; nắm tình hình tổ chức đảng, đảng viên, đoàn viên, hội viên, người lao động và nguồn quần chúng ưu tú. Tổng hợp, đánh giá thực trạng, tham mưu xác định nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình củng cố, phát triển tổ chức đảng và đảng viên phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm đúng quy định.

Hướng dẫn các chi bộ triển khai công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên; tham mưu củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng hiện có và hướng dẫn thủ tục thành lập tổ chức đảng khi đủ điều kiện, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chủ trì tham mưu việc chuẩn hóa, cập nhật, quản lý dữ liệu về doanh nghiệp, tổ chức đảng, đảng viên và nguồn phát triển Đảng theo hướng dẫn của cấp trên. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo cấp trên; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

**3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy**

Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy đưa nội dung thực hiện Kế hoạch vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; chủ trì, phối hợp kiểm tra, giám sát việc chấp hành nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên, việc thực hiện quy trình phát triển đảng viên và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ.

Kịp thời phát hiện, tham mưu chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót; xem xét, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm theo quy định. Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân.

**4. Văn phòng Đảng ủy**

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp chuẩn bị nội dung phục

vụ các hội nghị quán triệt, sơ kết, tổng kết khi được phân công.

Phối hợp thực hiện công tác tổng hợp, tiếp nhận, lưu trữ văn bản, báo cáo theo quy định; bảo đảm việc quản lý, sử dụng tài liệu, dữ liệu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo đúng quy định về văn thư, lưu trữ, bảo mật và an toàn thông tin.

**5. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng nội dung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp, người lao động và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân và công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân.

Chủ động nắm tình hình đoàn viên, hội viên, người lao động; phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng ưu tú cho tổ chức đảng xem xét, bồi dưỡng theo quy định. Phối hợp rà soát, cập nhật thông tin, tạo nguồn phát triển Đảng và đề xuất giải pháp phát triển tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp đủ điều kiện.

Tăng cường giám sát, phản biện xã hội theo chức năng, nhiệm vụ; vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia các phong trào thi đua, hoạt động an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới và phát triển cộng đồng.

**6. Các chi bộ trực thuộc**

Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Chỉ thị số 12-CT/TW, Kế hoạch số 136-KH/TU và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên; chủ động nắm tình hình doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh và đảng viên, quần chúng đang làm việc trong khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn.

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng rà soát, cung cấp thông tin, xác định nguồn quần chúng ưu tú; chủ động phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng có đủ điều kiện, tiêu chuẩn; thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Đối với chi bộ có đảng viên làm việc trong khu vực kinh tế tư nhân, chủ động nắm tình hình, hướng dẫn đảng viên thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ theo quy định; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc quản lý, chuyển sinh hoạt đảng và tạo nguồn phát triển Đảng khi cần thiết.

Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 19/8/2026 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân của Đảng ủy xã Lùng Phình./.

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực ĐU, HĐND, UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ LÙNG PHÌNH
ĐẢNG BỘ TỈNH LÀO CAI

**Trần Xuân Hiếu**

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

**thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 19/8/2026 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân**

*(Kèm theo kế hoạch số 194KH/ĐU, ngày 23/10/2026 của Đảng ủy xã Lùng Phình)*

| TT | Nhiệm vụ, công việc (rõ việc) | Người/cơ quan chủ trì | Phối hợp thực hiện | Thời hạn | Sản phẩm, kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Tổ chức quán triệt Chỉ thị số 12-CT/TW, Kế hoạch số 136-KH/TU và Kế hoạch của Đảng ủy xã | Ban Xây dựng Đảng; Trưởng Ban chịu trách nhiệm chỉ đạo | Văn phòng Đảng ủy; MTTQ; các tổ chức chính trị - xã hội; các chi bộ | Hoàn thành trong tháng 11/2026 | Tài liệu quán triệt; danh sách, biên bản hoặc báo cáo kết quả triển khai |
| 2 | Rà soát, thống kê, lập danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn | UBND xã; MTTQ; các tổ chức chính trị - xã hội; các chi bộ liên quan | Ban Xây dựng Đảng | Hoàn thành trong tháng 11/2026 | Danh sách tổng hợp, biểu thống kê và báo cáo đánh giá thực trạng khu vực kinh tế tư nhân |
| 3 | Phân loại doanh nghiệp đã có tổ chức đảng; có đảng viên nhưng chưa có tổ chức đảng; chưa có đảng viên; có tiềm năng tạo nguồn | Ban Xây dựng Đảng; Trưởng Ban chịu trách nhiệm | UBND xã; các chi bộ; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội | Thành rà soát trong tháng 11/2026 | Danh sách phân loại từng nhóm; báo cáo xác định khó khăn, thuận lợi và nhu cầu hỗ trợ |
| 4 | Rà soát đảng viên đang làm việc trong khu vực kinh tế tư nhân; xác định nguồn quần chúng ưu tú và nhu cầu bồi dưỡng, phát triển Đảng | Ban Xây dựng Đảng; Trưởng Ban chịu trách nhiệm | Các chi bộ; MTTQ; Đoàn Thanh niên; Hội Nông dân và các tổ chức liên quan | Hoàn thành rà soát bước đầu trong tháng 11/2026; cập nhật thường xuyên | Danh sách đảng viên; danh sách nguồn quần chúng ưu tú; phương án tạo nguồn, bồi dưỡng |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 5 | Xây dựng lộ trình củng cố tổ chức đảng hiện có và phát triển tổ chức đảng tại doanh nghiệp đủ điều kiện | Ban Xây dựng Đảng; Trưởng Ban chịu trách nhiệm | Các chi bộ; UBND xã; MTTQ và tổ chức liên quan | Hoàn thành phương án bước đầu trong tháng 12/2026 | Báo cáo đánh giá thực trạng; danh mục cơ sở trọng điểm; lộ trình, giải pháp theo từng nhóm đối tượng |
| 6 | Hướng dẫn, bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng ưu tú; thực hiện quy trình phát triển đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân | Ban Xây dựng Đảng hướng dẫn; chi bộ được phân công trực tiếp thực hiện | MTTQ; Đoàn Thanh niên; Hội Nông dân; các tổ chức liên quan; đảng viên được phân công giúp đỡ | Thường xuyên; đánh giá kết quả hằng năm | Danh sách nguồn; kế hoạch bồi dưỡng; hồ sơ, thủ tục phát triển đảng viên đối với trường hợp đủ điều kiện |
| 7 | Nâng cao chất lượng sinh hoạt, quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên và đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên | Các chi bộ có liên quan; bí thư chi bộ chịu trách nhiệm | Ban Xây dựng Đảng; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy | Thường xuyên; thực hiện theo kỳ đánh giá, xếp loại hằng năm | Nội dung sinh hoạt; nghị quyết, biên bản; hồ sơ quản lý đảng viên; kết quả đánh giá, xếp loại theo quy định |
| 8 | Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu về doanh nghiệp, tổ chức đảng, đảng viên và nguồn phát triển Đảng | Ban Xây dựng Đảng; Trưởng Ban chịu trách nhiệm | UBND xã; Văn phòng Đảng ủy; các chi bộ và đơn vị liên quan | Hoàn thành dữ liệu bước đầu trong tháng 12/2026; cập nhật thường xuyên | Bộ dữ liệu, biểu thống kê và danh mục thông tin đã đối chiếu, chuẩn hóa theo hướng dẫn |
| 9 | Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, người lao động; phát hiện, giới thiệu nguồn phát triển Đảng và phối hợp xây dựng tổ chức chính trị - xã hội | MTTQ Việt Nam xã; người đứng đầu từng tổ chức chịu trách nhiệm | Ban Xây dựng Đảng; các chi bộ; các tổ chức chính trị - xã hội | Thường xuyên; tổng hợp kết quả trong tháng 12/2026 | Kế hoạch hoặc nội dung tuyên truyền; danh sách nguồn được giới thiệu; báo cáo kết quả vận động |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 10 | Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; chấn chỉnh hạn chế, thiếu sót | Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra chịu trách nhiệm | Ban Xây dựng Đảng; các chi bộ, tổ chức có liên quan | Theo chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026 và các năm tiếp theo | Kế hoạch, quyết định hoặc thông báo kiểm tra theo thẩm quyền; báo cáo, kết luận và kiến nghị khắc phục khi có kiểm tra |
| 11 | Rà soát, giải quyết hoặc đề xuất giải quyết khó khăn, kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh | UBND xã; lãnh đạo UBND được phân công chịu trách nhiệm | Ban Xây dựng Đảng; MTTQ; các bộ phận chuyên môn và đơn vị liên quan | Thường xuyên; tổng hợp vấn đề phát sinh trong báo cáo định kỳ | Danh mục kiến nghị; văn bản trả lời, hướng dẫn hoặc báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết |
| 12 | Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả triển khai; tham mưu báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và cấp trên | Ban Xây dựng Đảng; Trưởng Ban chịu trách nhiệm | Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; UBND xã; MTTQ; các tổ chức chính trị - xã hội; các chi bộ | Báo cáo năm gửi trước ngày 10/12 hằng năm; riêng năm 2026 tổng hợp kết quả bước đầu trong tháng 12/2026 | Báo cáo tổng hợp; đánh giá kết quả, hạn chế, nguyên nhân, nhiệm vụ và kiến nghị |
| 13 | Bảo đảm công tác văn thư, lưu trữ, quản lý tài liệu, chuẩn bị hội nghị và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành | Văn phòng Đảng ủy; Chánh Văn phòng chịu trách nhiệm | Ban Xây dựng Đảng; các cơ quan, đơn vị liên quan | Theo tiến độ triển khai và yêu cầu của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy | Hồ sơ lưu trữ; tài liệu hội nghị; văn bản, báo cáo được tiếp nhận và quản lý đúng quy định |